

Số: 40 /2009/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 12 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế Vũng Áng với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã có Khu kinh tế, Khu công nghiệp trong quản lý, đầu tư, xây dựng, phát triển Khu kinh tế Vũng Áng và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 72/2006/QĐ-TTg ngày 03/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của KKT Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 946/QĐ-TTg ngày 12/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý KKT Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 50/2006/QĐ-UBND ngày 22/9/2006 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Ban Quản lý Khu Kinh tế Vũng Áng;

Theo đề nghị của Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế Vũng Áng tại Tờ trình số 62/TT- KKT ngày 14/8/2009; kèm theo văn bản thẩm định số 684/BC-STP ngày 07/7/2009 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế Vũng Áng với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã có Khu kinh tế, Khu công nghiệp trong quản lý, đầu tư, xây dựng, phát triển Khu kinh tế Vũng Áng và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ban hành, các quy định trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành có liên quan, Trưởng ban Quản lý KKT Vũng Áng, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã có Khu kinh tế, Khu công nghiệp căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- VP Chính phủ; Website Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- T.Tr Tỉnh ủy, T.Tr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó VP/UB;
- TT Công báo lưu trữ, các tổ CV;
- Lưu: VT, CN₂.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Kim Cự

QUY CHẾ

Phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế Vũng Áng với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã có Khu kinh tế, Khu công nghiệp trong quản lý, đầu tư, xây dựng và phát triển Khu kinh tế Vũng Áng, các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 40 /2009/QĐ-UBND ngày 09/12 /2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục tiêu, yêu cầu

Thực hiện công tác quản lý nhà nước đúng pháp luật, hiệu quả; tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động đầu tư, xây dựng, sản xuất kinh doanh của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước tại Khu kinh tế Vũng Áng (viết tắt là KKT Vũng Áng) và các Khu công nghiệp (viết tắt là KCN), theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông, nhằm đẩy nhanh quá trình đầu tư, xây dựng và phát triển KKT Vũng Áng và các KCN theo đúng quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt.

Điều 2. Đối tượng, nguyên tắc và phạm vi áp dụng

1. Quy chế này chỉ quy định những công việc cần có sự phối hợp xử lý giữa Ban Quản lý KKT Vũng Áng (viết tắt là BQL KKT) với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) các huyện, thị xã có KKT, KCN trong quá trình quản lý, đầu tư, xây dựng và phát triển KKT Vũng Áng, các KCN trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. BQL KKT là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã có KKT, KCN để giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến công tác quản lý, đầu tư, xây dựng và phát triển KKT Vũng Áng, các KCN trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

3. Nhà đầu tư chỉ làm việc với cơ quan đầu mối để nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ VŨNG ÁNG, UBND CÁC HUYỆN, THỊ CÓ KHU KINH TẾ, KHU CÔNG NGHIỆP VÀ CÁC SỞ, BAN, NGÀNH CÓ LIÊN QUAN

Điều 3. Ban Quản lý Khu kinh tế Vũng Áng

Có nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Quyết định số 72/2006/QĐ-TTg ngày 03/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của KKT Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh; Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ Quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế; Quyết định số 50/2006/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Ban Quản lý Khu Kinh tế Vũng Áng; pháp luật về đầu tư, pháp luật khác liên quan và thực hiện các nhiệm vụ khác được UBND tỉnh giao.

Điều 4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án về đầu tư phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Phối hợp với BQL KKT, các đơn vị liên quan của tỉnh nghiên cứu lập Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội KKT Vũng Áng.

3. Phối hợp với BQL KKT xây dựng kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển KKT Vũng Áng và các KCN; xây dựng danh mục các dự án đầu tư và kế hoạch vốn đầu tư phát triển hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Phối hợp với BQL KKT xây dựng phương án phát hành trái phiếu công trình; phương án huy động các nguồn vốn khác, kế hoạch hỗ trợ từ ngân sách tỉnh đối với các dự án đầu tư để phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội quan trọng trong KKT Vũng Áng và các KCN.

5. Chủ trì thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước trong KKT Vũng Áng và các KCN.

6. Làm đầu mối xây dựng chiến lược, định hướng và kế hoạch thu hút nguồn vốn ODA vào KKT Vũng Áng và các KCN; chủ trì, phối hợp với BQL KKT làm việc với các bộ, ngành Trung ương, các tổ chức quốc tế để vận động nguồn vốn ODA.

7. Phối hợp với BQL KKT tổ chức các chương trình, hội nghị, hội thảo về xúc tiến đầu tư trong nước và nước ngoài vào KKT Vũng Áng và các KCN.

8. Tham gia ý kiến về hồ sơ đăng ký đầu tư (đối với những dự án thuộc diện phải thẩm tra theo quy định của Luật Đầu tư) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào KKT Vũng Áng và các KCN; cung cấp số đăng ký kinh doanh và mã số doanh nghiệp đối với từng loại doanh nghiệp theo số thứ tự đăng

ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh; tổng hợp tình hình hoạt động của các doanh nghiệp trong KKT Vũng Áng báo cáo UBND tỉnh và Bộ Kế hoạch - Đầu tư.

9. Tham gia thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Phối hợp với BQL KKT cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư; phục vụ việc lập dự án đầu tư, thực hiện đầu tư của các nhà đầu tư theo đề nghị của BQL KKT.

11. Phối hợp với BQL KKT trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin về KKT Vũng Áng và các KCN thuộc thẩm quyền quản lý.

12. Bồi dưỡng nghiệp vụ, hướng dẫn chuyên môn (nếu có) cho cán bộ làm công tác kế hoạch và đầu tư của BQL KKT.

13. Phối hợp với Ban Quản lý KKT trong việc tổ chức các cuộc thanh tra về lĩnh vực kế hoạch và đầu tư trong KKT Vũng Áng và các KCN.

Điều 5. Sở Nội vụ

1. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách về phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Nghiên cứu, đề xuất, trình UBND tỉnh về cơ cấu tổ chức, bộ máy, biên chế, tiền lương; thành lập, điều chỉnh, bổ sung các tổ chức, các đơn vị trực thuộc của BQL KKT trên cơ sở đề nghị của BQL KKT.

3. Thẩm định, trình UBND tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của BQL KKT.

Điều 6. Sở Tài chính

1. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Hướng dẫn thực hiện chế độ tài chính áp dụng cho các doanh nghiệp hoạt động trong KKT Vũng Áng và các KCN.

3. Thẩm định các mức giá, mức phí và lệ phí áp dụng tại KKT Vũng Áng và các KCN trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Tham gia ý kiến về khung giá các loại đất, mặt nước, giá nước sinh hoạt, nước công nghiệp và mức miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, mặt nước áp dụng tại KKT Vũng Áng và các KCN.

5. Tham gia Hội đồng đấu giá quyền sử dụng đất, mặt nước hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất; phối hợp với BQL KKT xây dựng phương án tài chính và giá đất, mặt nước đối với trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất, mặt nước hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất, mặt nước.

6. Thẩm tra phương án phát hành trái phiếu công trình; phương án huy động các nguồn vốn khác để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội quan trọng trong KKT Vũng Áng và các KCN trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Tham gia ý kiến về thẩm tra hồ sơ đăng ký đầu tư (đối với những dự án thuộc diện phải thẩm tra theo quy định của Luật Đầu tư) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào KKT Vũng Áng và các KCN.

8. Cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư; phục vụ việc lập dự án đầu tư, thực hiện đầu tư của các nhà đầu tư theo đề nghị của BQL KKT.

9. Thẩm định các dự toán, chi phí đối với các dịch vụ tư vấn có thuê đơn vị tư vấn nước ngoài, các dịch vụ không có trong đơn giá quy định của nhà nước trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

10. Tổng hợp dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hàng năm của BQL KKT theo quy định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

11. Thanh tra tài chính phối hợp với BQL KKT hoặc thanh tra tài chính độc lập theo thẩm quyền trong việc tổ chức các cuộc thanh tra trong KKT Vũng Áng và các KCN.

Điều 7. Sở Xây dựng

1. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án về phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Tham gia với BQL KKT và các cơ quan có liên quan của tỉnh xây dựng khung giá các loại đất, mặt nước và mức miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, mặt nước áp dụng tại địa bàn KKT Vũng Áng và các KCN, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Phối hợp với BQL KKT, các đơn vị liên quan nghiên cứu và thực hiện lập, thẩm định Quy hoạch chung xây dựng KKT Vũng Áng và các KCN, hoàn chỉnh các thủ tục trình cấp có thẩm quyền, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Phối hợp với BQL KKT lập, thẩm định quy hoạch chi tiết xây dựng các KCN, các khu chức năng, điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng các dự án, thiết kế cơ sở, phương án kiến trúc không gian các khu vực, công trình quan trọng trong KKT Vũng Áng và các KCN trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Tham gia ý kiến về thẩm tra hồ sơ đăng ký đầu tư (đối với những dự án thuộc diện phải thẩm tra theo quy định của Luật Đầu tư) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào KKT Vũng Áng và các KCN.

6. Cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư; phục vụ việc lập dự án đầu tư, thực hiện đầu tư của các nhà đầu tư theo đề nghị của BQL KKT.

7. Tham gia thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Cung cấp các tài liệu có liên quan cho BQL KKT về thủ tục cấp, gia hạn Giấy phép xây dựng công trình đối với công trình xây dựng phải có Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đối với công trình xây dựng trong KKT Vũng Áng và các KCN cho tổ chức và cá nhân có liên quan;

9. Phối hợp với BQL KKT thực hiện chức năng quản lý nhà nước về Quy hoạch xây dựng đối với các công trình hạ tầng, kiến trúc; công tác quản lý và phát triển đô thị trong KKT Vũng Áng và các KCN.

10. Phối hợp với Ban Quản lý KKT trong việc tổ chức các cuộc thanh tra các doanh nghiệp đầu tư trong KKT Vũng Áng và các KCN.

Điều 8. Sở Công Thương

1. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách về phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Phối hợp với BQL KKT và các cơ quan liên quan lập Quy hoạch và triển khai hệ thống cấp điện cho KKT Vũng Áng và các KCN.

3. Tham gia ý kiến về hồ sơ đăng ký đầu tư (đối với những dự án thuộc diện phải thẩm tra theo quy định của Luật Đầu tư) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào KKT Vũng Áng và các KCN.

4. Cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư; phục vụ việc lập dự án đầu tư, thực hiện đầu tư của các nhà đầu tư theo đề nghị của BQL KKT.

5. Tham gia thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Tiếp nhận hồ sơ của các doanh nghiệp do Ban Quản lý KKT chuyển đến và giải quyết theo quy định hiện hành về:

- Thiết kế cơ sở các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng theo phân cấp: hầm mỏ, dầu khí, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, chế tạo máy, luyện kim và các công trình công nghiệp chuyên ngành.

- Cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai; đăng ký và cấp giấy chứng nhận đăng ký sử dụng đối với các máy, thiết bị, hóa chất độc hại có yêu cầu an toàn đặc thù chuyên ngành về công nghiệp; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có điều kiện kinh doanh đối với thương nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có điều kiện theo quy định của pháp luật; xác nhận máy chính, dây chuyền thiết bị đồng bộ nhập khẩu tạo tài sản cố định doanh nghiệp; hồ sơ khai báo đối với các tổ chức cá nhân sản xuất, sử dụng hóa chất nguy hiểm theo quy định; phiếu an toàn hóa chất, quy trình quy phạm, quản lý sử dụng hóa chất trên địa bàn KKT, các KCN.

7. Tổng hợp số liệu về kim ngạch xuất nhập khẩu, sản phẩm công nghiệp và hoạt động thương mại trong KKT Vũng Áng và các KCN.

8. Phối hợp với Ban Quản lý KKT trong việc tổ chức các cuộc thanh tra các doanh nghiệp đầu tư trong KKT Vũng Áng và các KCN.

Điều 9. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án đầu tư phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Phối hợp với BQL KKT lập, thẩm định Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất hàng năm và 05 năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Thẩm định hồ sơ đất đai các KCN, các khu chức năng trong KKT Vũng Áng trình UBND tỉnh quyết định giao cho BQL KKT quản lý, tổ chức thực hiện theo quy định.

4. Tham gia ý kiến về hồ sơ đăng ký đầu tư (đối với những dự án thuộc diện phải thẩm tra theo quy định của Luật Đầu tư) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào KKT Vũng Áng và các KCN.

5. Cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư; phục vụ việc lập dự án đầu tư, thực hiện đầu tư của các nhà đầu tư theo đề nghị của BQL KKT.

6. Tham gia thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Tham gia với BQL KKT và các cơ quan có liên quan của tỉnh xây dựng khung giá các loại đất, mặt nước và mức miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, mặt nước áp dụng tại địa bàn KKT Vũng Áng và các KCN, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

8. Tham gia Hội đồng đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất; phối hợp với BQL KKT xây dựng phương án tài chính và giá đất đối với trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất.

9. Cung cấp cho BQL KKT các tài liệu có liên quan về trình tự, thủ tục thu hồi đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, giao đất cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cho thuê lại quyền sử dụng đất, đăng ký biến động đất đai khi thực hiện các quyền của người sử dụng đất; trình tự, thủ tục về cấp phép thăm dò, cấp phép khai thác, chế biến, gia hạn khai thác trong lĩnh vực tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản.

10. Cung cấp cho BQL KKT bản đồ quy hoạch sử dụng đất và Báo cáo thuyết minh tổng hợp lập, điều chỉnh quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất; bản đồ quy hoạch khai thác và chế biến khoáng sản, bản đồ quy hoạch khai thác đất, cát,

sôi bồi nền; tình hình thu hồi và cấp đất cho các dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư trên địa bàn KKT Vũng Áng và các KCN.

11. Cung cấp cho BQL KKT các tài liệu có liên quan về thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường; các cơ chế chính sách có liên quan đến tài nguyên đất, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước và môi trường trong KKT Vũng Áng và các KCN theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

12. Chủ trì cùng BQL KKT, tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý các tài nguyên, khoáng sản trong KKT Vũng Áng theo quy định hiện hành.

13. Phối hợp với Ban Quản lý KKT trong việc tổ chức các cuộc thanh tra các doanh nghiệp đầu tư trong KKT Vũng Áng và các KCN.

Điều 10. Sở Khoa học và Công nghệ

1. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án về đầu tư phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Phối hợp với BQL KKT thực hiện công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ đối với các dự án đầu tư của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong KKT Vũng Áng và các KCN.

3. Tham gia ý kiến về hồ sơ đăng ký đầu tư (đối với những dự án thuộc diện phải thẩm tra theo quy định của Luật Đầu tư) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào KKT Vũng Áng và các KCN. Tham gia thẩm định về công nghệ đối với các dự án sản xuất tại KKT Vũng Áng và các KCN.

4. Cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư; phục vụ việc lập dự án đầu tư, thực hiện đầu tư của các nhà đầu tư theo đề nghị của BQL KKT.

5. Tham gia thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Phối hợp với BQL KKT trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin về KKT Vũng Áng và các KCN thuộc thẩm quyền quản lý.

7. Phối hợp với BQL KKT trong việc xây dựng và thực hiện Hệ thống quản lý ISO 9001:2000 tại các doanh nghiệp trong KKT và các KCN; tổ chức thông tin TBT (thông báo và điểm hỏi đáp hàng rào thương mại); những vấn đề liên quan đến tiêu chuẩn, đo lường chất lượng hàng hóa; những vấn đề liên quan đến công nghệ; quản lý an toàn bức xạ và hạt nhân tại KKT Vũng Áng và các KCN; vấn đề sở hữu trí tuệ, xây dựng thương hiệu hàng hóa.

8. Phối hợp với Ban Quản lý KKT trong việc tổ chức các cuộc thanh tra các doanh nghiệp đầu tư trong KKT Vũng Áng và các KCN.

Điều 11. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án về đầu tư phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Phối hợp với BQL KKT và các cơ quan liên quan trong quá trình lập, trình duyệt và triển khai kế hoạch phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu của KKT Vũng Áng và các KCN.

3. Cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư; phục vụ việc lập dự án đầu tư, thực hiện đầu tư của các nhà đầu tư theo đề nghị của BQL KKT.

4. Phối hợp với BQL KKT thực hiện các thủ tục cấp mới, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép lao động cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài làm việc trong KKT Vũng Áng và các KCN; cấp sổ lao động cho người lao động Việt Nam làm việc trong KKT Vũng Áng và các KCN; tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy an toàn vệ sinh, nội quy an toàn lao động, hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động, kế hoạch đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp; nhận báo cáo về tình hình ký kết, sử dụng, chấm dứt hợp đồng lao động của doanh nghiệp và các nhiệm vụ quản lý nhà nước khác về lao động tại KKT Vũng Áng và các KCN theo quy định của pháp luật về lao động;

5. Phối hợp với BQL KKT trong việc tổ chức các cuộc thanh tra các doanh nghiệp đầu tư trong KKT Vũng Áng và các KCN.

Điều 12. Sở Y tế

1. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án về phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Chủ trì, phối hợp với BQL KKT và các cơ quan liên quan lập quy hoạch mạng lưới khám, chữa bệnh, mạng lưới y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe y tế trong KKT Vũng Áng và các KCN trình cơ quan có thẩm quyền quyết định phù hợp với định hướng quy hoạch phát triển ngành y tế.

3. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm về việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án y tế đã được phê duyệt liên quan đến KKT Vũng Áng và các KCN; công tác truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật và thông tin về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và người lao động trong KKT Vũng Áng và các KCN.

4. Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị nơi có KCN, các sở, ban, ngành liên quan xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác y tế dự phòng, kiểm dịch y tế và phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn KKT Vũng Áng và các KCN.

Điều 13. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

1. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án về phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Phối hợp với BQL KKT và các cơ quan liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quy hoạch, đầu tư phát triển du lịch, dịch vụ, các hoạt động văn hoá gắn với du lịch trong KKT Vũng Áng và các KCN. Tham mưu, đề xuất giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các dự án phát triển du lịch trong KKT Vũng Áng.

3. Tham gia ý kiến về hồ sơ đăng ký đầu tư (đối với những dự án thuộc diện phải thẩm tra theo quy định của Luật Đầu tư) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào KKT Vũng Áng và các KCN.

4. Cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư; phục vụ việc lập dự án đầu tư, thực hiện đầu tư của các nhà đầu tư theo đề nghị của BQL KKT.

5. Tham gia thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Phối hợp với BQL KKT và các cơ quan liên quan trong quá trình triển khai xúc tiến đầu tư về phát triển các dự án du lịch sinh thái chất lượng cao trên địa bàn KKT Vũng Áng và các KCN.

7. Phối hợp với Ban Quản lý KKT trong việc tổ chức các cuộc thanh tra các doanh nghiệp đầu tư trong KKT Vũng Áng và các KCN.

Điều 14. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án về phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Phối hợp với BQL KKT và các cơ quan liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các vấn đề thuộc trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn KKT Vũng Áng và các KCN.

3. Phối hợp với BQL KKT và các cơ quan liên quan trong quá trình lập và trình duyệt quy hoạch, quản lý đầu tư, sử dụng, khai thác các nguồn cấp nước mặt (hồ, đập...) trên địa bàn KKT Vũng Áng và các KCN.

4. Tham gia ý kiến về hồ sơ đăng ký đầu tư (đối với những dự án thuộc diện phải thẩm tra theo quy định của Luật Đầu tư) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào KKT Vũng Áng và các KCN.

5. Cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư; phục vụ việc lập dự án đầu tư, thực hiện đầu tư của các nhà đầu tư theo đề nghị của BQL KKT.

6. Tham gia thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Phối hợp với BQL KKT và các cơ quan liên quan giải quyết các vướng mắc, khó khăn cho các dự án, công trình khi triển khai trong KKT Vũng Áng và các KCN liên quan đến đất nông nghiệp, đất rừng, đất thủy hải sản.

8. Phối hợp với Ban Quản lý KKT trong việc tổ chức các cuộc thanh tra các doanh nghiệp đầu tư trong KKT Vũng Áng và các KCN.

Điều 15. Sở Ngoại vụ

1. Phối hợp cùng BQL KKT tham mưu, giúp UBND tỉnh tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư trong nước và nước ngoài về đầu tư phát triển KKT Vũng Áng và các KCN; phối hợp cung cấp thông tin để thẩm tra, xác minh tư cách pháp nhân, năng lực tài chính các đối tác nước ngoài thông qua cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài.

2. Phối hợp với BQL KKT triển khai công tác lễ tân và nội dung liên quan phục vụ các buổi làm việc của lãnh đạo tỉnh (Tỉnh ủy, HĐND và UBND) đón tiếp và làm việc với các đoàn khách quốc tế liên quan đến đầu tư phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

Điều 16. Sở Tư pháp

1. Cung cấp cho BQL KKT thủ tục xác nhận hợp đồng, văn bản về bất động sản trong KKT Vũng Áng và các KCN cho tổ chức có liên quan.

2. Tham gia ý kiến về các nội dung liên quan đến hợp đồng thuê đất ký kết với các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài theo đề nghị của BQL KKT để đảm bảo đúng thủ tục, quy định của pháp luật Việt Nam và phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia.

3. Thẩm định các văn bản pháp luật liên quan đến KKT Vũng Áng và các KCN trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

Điều 17. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Phối hợp với BQL KKT tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá về KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Tham gia ý kiến về hồ sơ đăng ký đầu tư (đối với những dự án thuộc diện phải thẩm tra theo quy định của Luật Đầu tư) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào KKT Vũng Áng và các KCN.

3. Cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư; phục vụ việc lập dự án đầu tư, thực hiện đầu tư của các nhà đầu tư theo đề nghị của BQL KKT.

4. Phối hợp với BQL KKT trong việc tổ chức các cuộc thanh tra các doanh nghiệp đầu tư trong KKT Vũng Áng và các KCN.

Điều 18. Sở Giao thông Vận tải

1. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án về phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Phối hợp với BQL KKT và các cơ quan liên quan thực hiện lập, thẩm định, trình duyệt, triển khai quy hoạch hệ thống giao thông, các công trình và hạng mục công trình giao thông trên địa bàn KKT Vũng Áng và các KCN.

3. Tham gia ý kiến về hồ sơ đăng ký đầu tư (đối với những dự án thuộc diện phải thẩm tra theo quy định của Luật Đầu tư) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào KKT Vũng Áng và các KCN.

4. Cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư; phục vụ việc lập dự án đầu tư, thực hiện đầu tư của các nhà đầu tư theo đề nghị của BQL KKT.

5. Phối hợp với BQL KKT trong việc tổ chức các cuộc kiểm tra công tác quản lý nhà nước chuyên ngành về xây dựng giao thông vận tải và công tác thanh tra, bảo vệ trật tự an toàn giao thông, bảo vệ công trình giao thông trên các tuyến đường trong KKT Vũng Áng và các KCN.

Điều 19. Công an tỉnh

1. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án về phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Phối hợp với BQL KKT và UBND các huyện có Khu kinh tế, Khu công nghiệp thực hiện công tác bảo vệ an ninh Quốc gia trên các lĩnh vực: quản lý người nước ngoài; quản lý đoàn ra, đoàn vào; hoạt động đầu tư của các cá nhân, tổ chức nước ngoài đến tìm hiểu, thăm dò, khảo sát và xúc tiến đầu tư tại KKT Vũng Áng và các KCN.

3. Phối hợp với BQL KKT và các cơ quan liên quan thực hiện chức năng quản lý về xuất, nhập cảnh, cư trú, tạm trú đối với KKT Vũng Áng và các KCN.

4. Phối hợp với BQL KKT và các cơ quan liên quan điều tra, xác minh các trường hợp xét thấy có hoạt động nghi vấn liên quan đến an ninh Quốc gia hoặc có dấu hiệu môi giới đầu tư không lành mạnh ảnh hưởng đến đầu tư KKT Vũng Áng và các KCN; kịp thời có biện pháp ngăn chặn; báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định.

5. Tham gia ý kiến về hồ sơ đăng ký đầu tư (đối với những dự án thuộc diện phải thẩm tra theo quy định của Luật Đầu tư) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào KKT Vũng Áng và các KCN.

6. Cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư; phục vụ việc lập dự án đầu tư, thực hiện đầu tư của các nhà đầu tư theo đề nghị của BQL KKT.

7. Thẩm định phương án phòng chống cháy, nổ của các dự án, công trình đầu tư trong KKT Vũng Áng và các KCN do BQL KKT chuyển đến và tổ chức giải quyết theo quy định hiện hành.

8. Tiếp nhận, hướng dẫn thủ tục hồ sơ đề nghị khắc cấu của các doanh nghiệp do BQL KKT chuyển đến và giải quyết theo quy định.

9. Phối hợp với Ban Quản lý KKT Vũng Áng trong việc tổ chức các cuộc thanh tra các doanh nghiệp đầu tư trong KKT Vũng Áng và các KCN.

Điều 20. Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

1. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án về phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Chủ trì, phối hợp với lực lượng công an, BQL KKT, UBND huyện Kỳ Anh thực hiện công tác bảo vệ an ninh Quốc gia trên các lĩnh vực: quản lý người nước ngoài; quản lý đoàn ra, đoàn vào; hoạt động đầu tư của các cá nhân, tổ chức nước ngoài đến tìm hiểu, thăm dò, khảo sát và xúc tiến đầu tư tại KKT Vũng Áng và các KCN.

3. Chủ trì, phối hợp với lực lượng công an nhân dân, các ngành hữu quan, chính quyền địa phương trong hoạt động quản lý, bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội trong khu vực cửa khẩu cảng Vũng Áng theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát biên phòng đối với người, tàu, thuyền của Việt Nam, nước ngoài ra, vào, hoạt động trong khu vực cửa khẩu cảng. Tiến hành đăng ký làm thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, chuyển cảng cho tàu, thuyền trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia các hoạt động tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn và duy trì an ninh trật tự khi có sự cố thiên tai, dịch họa xảy ra tại khu vực cửa khẩu cảng Vũng Áng.

6. Tham gia ý kiến về hồ sơ đăng ký đầu tư (đối với những dự án thuộc diện phải thẩm tra theo quy định của Luật Đầu tư) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào KKT Vũng Áng và các KCN.

7. Cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư; phục vụ việc lập dự án đầu tư, thực hiện đầu tư của các nhà đầu tư theo đề nghị của BQL KKT.

Điều 21. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

1. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách về phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Tham gia ý kiến về hồ sơ đăng ký đầu tư (đối với những dự án thuộc diện phải thẩm tra theo quy định của Luật Đầu tư) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào KKT Vũng Áng và các KCN.

3. Phối hợp với BQL KKT, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã KKT, KCN để khảo sát, thống nhất phương án, việc kết hợp sử dụng đất quốc phòng vào phát triển kinh tế trên địa bàn KKT Vũng Áng và các KCN; tham mưu và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 22. Liên đoàn Lao động tỉnh

1. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án về phát triển KKT

Vũng Áng và các Khu công nghiệp, về đất ở, nhà ở cho công nhân lao động trong các KCN theo Quyết định số 66/2009 ngày 24/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Phối hợp với BQL KKT, các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật và các chính sách có liên quan trực tiếp đến công nhân lao động trong các doanh nghiệp tại KKT Vũng Áng và các KCN. Hướng dẫn và chỉ đạo công tác phát triển đoàn viên, thành lập và công đoàn cơ sở theo Nghị định số 96/2006/NĐ-CP ngày 14/9/2006 của Chính phủ, Chỉ thị số 24/2008/CT-UBND của UBND tỉnh, ký thoả ước lao động tập thể, giải quyết tranh chấp lao động, tham gia điều tra tai nạn lao động, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng người lao động trong các doanh nghiệp trong KKT Vũng Áng và các KCN.

3. Chỉ đạo Công đoàn KKT Vũng Áng và các KCN thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 27 Điều lệ Công đoàn Việt Nam (khoá X) năm 2008, xây dựng mối quan hệ lao động hài hoà, ổn định và phát triển trong doanh nghiệp.

Điều 23. Cục Thuế tỉnh

1. Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về lĩnh vực thuế trên địa bàn KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Phối hợp, hướng dẫn BQL KKT về các thủ tục có liên quan đến việc đăng ký kê khai, nộp các khoản thuế, các khoản thu về đất, nộp tiền giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; thủ tục thực hiện miễn, giảm tiền thuê đất, mặt nước và các khoản thuế cho nhà đầu tư, doanh nghiệp.

3. Phối hợp, hướng dẫn BQL KKT về các thủ tục đăng ký mã số thuế và cung cấp mẫu biểu, tờ khai đăng ký mã số thuế cho BQL KKT để hướng dẫn cho các doanh nghiệp mới thành lập thực hiện việc kê khai đăng ký mã số thuế theo đúng quy định. Khi nhận được hồ sơ đăng ký mã số thuế và việc nộp thuế của doanh nghiệp do BQL KKT chuyển đến, Cục Thuế tỉnh tiếp nhận và xử lý theo đúng quy định hiện hành.

4. Tham gia ý kiến về hồ sơ đăng ký đầu tư (đối với những dự án thuộc diện phải thẩm tra theo quy định của Luật Đầu tư) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào KKT Vũng Áng và các KCN.

5. Cung cấp các thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý phục vụ công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư; phục vụ việc lập dự án đầu tư, thực hiện đầu tư của các nhà đầu tư theo đề nghị của BQL KKT.

6. Phối hợp với Ban Quản lý KKT trong việc tổ chức các cuộc thanh tra các doanh nghiệp đầu tư trong KKT Vũng Áng và các KCN.

Điều 24. Cục Hải quan tỉnh

1. Giải quyết các thủ tục về hàng hoá xuất nhập khẩu của các tổ chức, cá nhân tại KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Phối hợp với BQL KKT hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân về chính sách thuế xuất nhập khẩu và các chính sách khác liên quan tới hoạt động hải quan theo quy định pháp luật.

3. Phối hợp với BQLKKT Vũng Áng, các đơn vị liên quan trong việc cấp các loại giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá sản xuất trong KKT VA, các KCN và các loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận khác có liên quan trong KKT Vũng Áng và các KCN.

3. Cung cấp các văn bản, thông tin, số liệu liên quan đến các lĩnh vực: quản lý xuất nhập khẩu hàng hoá của các doanh nghiệp, nhà đầu tư; phục vụ công tác xúc tiến đầu tư... trên địa bàn KKT Vũng Áng và các KCN theo đề nghị của BQL KKT.

4. Phối hợp với Ban Quản lý KKT trong việc tổ chức các cuộc thanh tra các doanh nghiệp đầu tư trong KKT Vũng Áng và các KCN.

Điều 25. UBND các huyện, thị xã có Khu công nghiệp

UBND các huyện có Khu công nghiệp thực hiện các chức năng nhiệm vụ theo quy định tại Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003. Riêng về lĩnh vực quản lý, đầu tư, xây dựng và phát triển KKT Vũng Áng, các KCN đã được các cơ quan có thẩm quyền phân cấp quản lý cho BQL KKT, UBND các huyện có Khu kinh tế, Khu công nghiệp phối hợp với BQL KKT thực hiện những nhiệm vụ sau:

1. Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án về phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

2. Tham gia ý kiến xây dựng kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

3. Chủ động thực hiện công tác tuyên truyền tới nhân dân trên địa bàn về chủ trương chính sách của Nhà nước trong đầu tư, xây dựng và phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

4. Tham gia Hội đồng đầu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất.

5. Tham gia ý kiến về hồ sơ đăng ký đầu tư (đối với những dự án thuộc diện phải thẩm tra theo quy định của Luật Đầu tư) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào KKT Vũng Áng và các KCN.

6. Tham gia thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Phối hợp với các cơ quan liên quan lập quy hoạch và đầu tư xây dựng các khu tái định cư gắn liền với các công trình hạ tầng kỹ thuật và xã hội thiết yếu để bảo đảm phục vụ tái định cư cho người bị thu hồi đất di chuyển chỗ ở theo đúng quy định hiện hành.

8. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của Luật Đất đai và pháp luật khác có liên quan, các văn bản hướng dẫn thi hành của Chính phủ và các quy định của UBND tỉnh.

Tham mưu xử lý các khiếu nại, tố cáo, tranh chấp liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trong KKT Vũng Áng và các KCN theo quy định hiện hành.

Trong trường hợp phải tiến hành cưỡng chế, UBND các huyện có KKT, KCN chủ trì lập hồ sơ đề nghị và phối hợp với các cơ quan liên quan xem xét đề UBND các huyện quyết định.

9. Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan và BQL KKT có các giải pháp để đảm bảo ổn định đời sống cho các hộ gia đình tại các Khu tái định cư trong KKT Vũng Áng và ngoài các KCN.

10. Chỉ đạo bộ phận chuyên môn của huyện tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cho các cá nhân được xây dựng nhà ở tại các khu tái định cư phục vụ KKT Vũng Áng và các KCN, các khu dân cư tập trung trong phạm vi KKT Vũng Áng, tổ chức triển khai theo đúng quy định.

11. Tổ chức duy tu, bảo dưỡng theo đúng quy định hiện hành đối với công trình hạ tầng trong các khu tái định cư, khu dân cư và các công trình hạ tầng KKT và các KCN đã được BQL KKT bàn giao.

12. Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình bằng nguồn vốn ngân sách của các huyện có Khu kinh tế, Khu công nghiệp (hoặc các xã, thị trấn thuộc các huyện có Khu kinh tế, Khu công nghiệp) theo phân cấp của UBND tỉnh phải phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt của cấp có thẩm quyền. Những dự án trên nếu đầu tư vào các khu chức năng trong KKT đã được cấp có thẩm quyền giao cho BQL KKT quản lý theo quy hoạch được phê duyệt thì trước khi đầu tư phải có ý kiến thỏa thuận của BQL KKT.

Điều 26. Quyền hạn, trách nhiệm chung về quản lý nhà nước của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị có Khu kinh tế, Khu công nghiệp.

1. Căn cứ vào nội dung quy định tại Quy chế này, các sở, ban, ngành có trách nhiệm phối hợp với BQL KKT để giải quyết các công việc có liên quan trong lĩnh vực quản lý, đầu tư, xây dựng và phát triển KKT Vũng Áng, các KCN theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông.

2. Phối hợp quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện quy định, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án có liên quan tới KKT Vũng Áng và các KCN đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

3. Tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; chủ trì, phối hợp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư và việc chấp hành pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, phòng chống cháy nổ, an ninh - trật tự, bảo vệ môi trường sinh thái đối với các dự án tại KKT Vũng Áng và các KCN.

4. Phối hợp với BQL KKT giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại KKT Vũng Áng và các KCN, đề xuất UBND tỉnh giải quyết hoặc kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương có liên quan giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền của UBND tỉnh.

5. Phối hợp với BQL KKT trong việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong KKT Vũng Áng và các KCN.

6. Thường xuyên cung cấp cho BQL KKT các thông tin liên quan về công tác quy hoạch; các cơ chế chính sách có liên quan theo từng chuyên ngành quản lý.

7. Khi có yêu cầu phối hợp của BQL KKT về việc thực hiện việc duy tu, bảo dưỡng hệ thống công trình kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội, công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Vũng Áng và các KCN, các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp với BQL KKT để tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

8. Các công việc cần có sự phối hợp giữa BQL KKT và các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị có KKT, KCN để giải quyết nhưng chưa được nêu cụ thể trong Quy chế này, các bên trao đổi, thống nhất tại các cuộc họp giao ban định kỳ và tổ chức thực hiện theo đúng các nguyên tắc, quy định về việc phối hợp đã được thống nhất trong Quy chế này.

Chương III

PHƯƠNG THỨC VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN TRONG QUÁ TRÌNH PHỐI HỢP

Điều 27. Những yêu cầu chung của quá trình phối hợp

1. Mỗi bên xác định rõ cơ quan, đơn vị, bộ phận chịu trách nhiệm chính trong việc giải quyết hoặc phối hợp giải quyết các công việc trong quá trình phối hợp.

2. Các công việc cần có sự phối hợp giữa 2 bên đều phải có kế hoạch do BQL KKT lập, thông báo cho các cơ quan chức năng liên quan biết, thực hiện (trường hợp đặc biệt BQL KKT lập và báo cáo cho UBND tỉnh để Văn phòng UBND tỉnh thông báo cho các cơ quan chức năng liên quan biết, thực hiện). Các công việc đột xuất, chưa được đề cập trong kế hoạch, cần phải được cập nhật ngay trong lần giao ban gần nhất kể từ khi phát sinh công việc.

3. Đối với một số công việc cụ thể, thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc của các bộ, ngành Trung ương, nhưng cần phải xử lý gấp hoặc phát sinh đột xuất thì BQL KKT báo cáo UBND tỉnh để xem xét trình Thủ tướng Chính phủ hoặc bộ, ngành chức năng xem xét: ủy quyền, nhằm tạo điều kiện giải quyết nhanh các yêu cầu đầu tư và phát triển KKT Vũng Áng và các KCN.

4. Cơ quan phối hợp giải quyết thủ tục hành chính có trách nhiệm trả lời bằng văn bản đúng thời gian, đúng nội dung khi cơ quan chủ trì, đầu mối đề nghị và chịu trách nhiệm về những vấn đề liên quan thuộc chức năng quản lý của mình. Văn bản trả lời phải rõ nội dung những vấn đề đồng ý, những vấn đề không đồng ý, những nội dung cần bổ sung hoàn chỉnh. Quá thời hạn quy định nếu không trả lời hoặc không báo cáo về lý do chậm trễ thì được coi như đã chấp thuận; cơ quan chủ trì, đầu mối thực hiện các bước tiếp theo đã được quy định.

Điều 28. Phương thức phối hợp

1. Mỗi quý 1 lần, BQL KKT báo cáo UBND tỉnh về các công việc đã triển khai và công tác phối hợp với các ngành có liên quan bằng văn bản. Nếu có vướng mắc trong quá trình thực hiện thì BQL KKT báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, giải quyết.

2. Tùy theo nội dung cần phối hợp và theo kế hoạch làm việc đã thống nhất trong các cuộc họp giao ban; các cơ quan, đơn vị, bộ phận (gọi tắt là các đơn vị) chịu trách nhiệm trực tiếp làm việc với nhau thông qua lãnh đạo hoặc chuyên viên đã được phân công để trao đổi thông tin, giao nhận và trả hồ sơ tài liệu theo đúng quy định của cơ chế một cửa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với các công việc chưa được quy định theo cơ chế một cửa tại một số cơ quan, đơn vị, đồng chí lãnh đạo đơn vị được phân công phụ trách chịu trách nhiệm tổ chức xử lý phần việc thuộc trách nhiệm của đơn vị mình theo đúng nội dung và thời gian đã được quy định hoặc được yêu cầu.

Trong trường hợp công việc phối hợp bị vướng mắc, gián đoạn hoặc vượt quá thời hạn quy định, các đơn vị có liên quan có trách nhiệm báo cáo với đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực đó để giải quyết trực tiếp.

Điều 29. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị có Khu kinh tế, Khu công nghiệp

1. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh có trách nhiệm thường xuyên phối hợp với BQL KKT; phân công 01 cán bộ lãnh đạo phụ trách và 01 chuyên viên theo dõi, giải quyết các công việc có liên quan đến KKT Vũng Áng và các KCN; làm đầu mối trong quá trình phối hợp xử lý các vấn đề của KKT Vũng Áng và các KCN trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của đơn vị mình.

2. Đối với các công việc trước đây thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh hoặc của các đơn vị trực thuộc tỉnh, nay đã được Thủ tướng Chính phủ phân cấp theo Nghị định số 29/2008/NĐ-CP hoặc được các Bộ ủy quyền cho BQL KKT thực hiện như:

- Cấp Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh;
- Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đối với các mặt hàng kinh doanh có điều kiện, giấy phép xuất nhập khẩu, giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).

- Cấp Giấy chứng nhận đầu tư; Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện Thương mại của các tổ chức và thương nhân nước ngoài.

- Giấy phép lao động cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

- Giấy phép xây dựng.

- Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn môi trường.

Các đơn vị chức năng trực thuộc tỉnh có trách nhiệm trao đổi, hướng dẫn hoặc lập thủ tục ủy quyền cho BQL KKT, đồng thời tổ chức bàn giao các tài liệu, hồ sơ (nếu cần thiết) của các đơn vị có liên quan trong phạm vi KKT Vũng Áng và các KCN để BQL KKT tiếp tục quản lý, thực hiện nhiệm vụ.

3. Việc lưu chuyển các hồ sơ, tài liệu trong quá trình phối hợp, từ UBND tỉnh đến các đơn vị trực thuộc tỉnh và ngược lại; giữa các đơn vị trực thuộc tỉnh với nhau phải được chuyển trực tiếp (hoặc theo đường bưu điện), có sổ giao nhận tài liệu để theo dõi, đôn đốc.

4. Tất cả các cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh được giao nhiệm vụ trực tiếp xử lý hoặc phối hợp với BQL KKT để xử lý các vấn đề có liên quan đến KKT Vũng Áng và các KCN, lãnh đạo đơn vị chỉ đạo bộ phận chuyên môn ưu tiên về mặt thời gian để giải quyết hoặc phối hợp giải quyết các công việc liên quan đến KKT Vũng Áng và các KCN so với các công việc khác thuộc trách nhiệm thường xuyên của cơ quan, đơn vị mình.

5. Các ý kiến tham gia hoặc xử lý của các đơn vị đều phải được cụ thể hoá bằng văn bản trong thời hạn đã quy định, gửi cho BQL KKT và đồng thời báo cáo UBND tỉnh thông qua Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

Điều 30. Trách nhiệm của BQL KKT

1. Chủ động lập kế hoạch các công việc cần có sự phối hợp của các ngành và có văn bản gửi các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện.

2. Khi báo cáo Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương về tình hình triển khai quy hoạch, kế hoạch xây dựng và phát triển KKT Vũng Áng và các KCN theo quy định, BQL KKT sao gửi các cơ quan chức năng của tỉnh tình hình thực hiện các nội dung có liên quan do BQL KKT thực hiện theo nhiệm vụ được giao hoặc được ủy quyền.

3. Báo cáo UBND tỉnh việc thực hiện Quy chế này theo định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm và trong những trường hợp có yêu cầu về các vấn đề sau:

- Tình hình thu hút đầu tư, triển khai đầu tư xây dựng trong KKT Vũng Áng và các KCN.

- Tình hình quản lý quy hoạch sử dụng đất, khai thác tài nguyên khoáng sản và vấn đề môi trường trong KKT Vũng Áng và các KCN.

4. Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp trong KKT Vũng Áng và các KCN theo mẫu quy định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

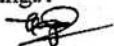
Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 31. Tổ chức thực hiện

Trên cơ sở Quy chế này, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị có KKT, KCN và BQL KKT thống nhất nội dung, phương thức phối hợp cụ thể, phù hợp để triển khai thực hiện.

Điều 32. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề chưa hợp lý, các vấn đề phát sinh cần bổ sung thì các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị có Khu công nghiệp, Khu kinh tế báo cáo UBND tỉnh (thông qua Ban Quản lý Khu kinh tế Vũng Áng) để xem xét, bổ sung./.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Kim Cự